**LỊCH BÁO GIẢNG LỚP 2D - TUẦN: 20**

***Thực hiện từ ngày: 20 / 01 –24 /01/ 2025***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Tiết** | **Buổi sáng** | | **Buổi chiều** | |
| **M.học** | **Bài học** | **M. học** | **Bài học** |
| **2** | 1 | **HĐTN** | **SH dưới cờ** | **Đạo đức** | Kiềm chế cảm xúc tiêu…(T2) |
| 2 | **Toán** | Bảng nhân 2 | **L. T.Việt** | LĐ: Họa mi hót |
| 3 | **Tiếng Việt** | Họa mi hót (T1) | **L. Toán** | Luyện tập |
| 4 | **Tiếng Việt** | Họa mi hót (T2) |  |  |
| **3** | 1 | **Tự chọn** |  | **Toán** | Luyện tập |
| 2 | **Âm nhạc** | Cô Mỹ dạy | **Tiếng Việt** | Chữ hoa R |
| 3 | **GDTC** | Thầy Quý dạy | **Tiếng Việt** | Nghe – nói: Hồ nước và mây |
| 4 | **Tiếng Anh** | Giáo viên Trung tâm |  |  |
| **4** | 1 | **Toán** | Bảng nhân 5 |  |  |
| 2 | **TNXH** | Thực vật và động vật quanh em |  |  |
| 3 | **Tiếng Việt** | Tết đến rồi (T1) |  |  |
| 4 | **Tiếng Anh** | Giáo viên Trung tâm |  |  |
| **5** | 1 | **HĐTV** | Nhận lỗi và sửa lỗi | **Tiếng Việt** | Nghe viết: Tết đến rồi |
| 2 | **Toán** | Luyện tập | **Tiếng Việt** | MRVT ngày tết. Dấu chấm,… |
| 3 | **Tiếng Việt** | Tết đến rồi (T2) | **Luyện viết** | Mùa nước nổi |
| 4 | **HĐTN** | Thầy Thuận |  |  |
| **6** | 1 | **Toán** | Phép chia | **TNXH** | Ôn tập chủ đề Động vật và |
| 2 | **Tiếng Việt** | Viết thiệp chúc tết (T1) | **GDTC** | Cô Bùi Hằng dạy |
| 3 | **Tiếng Việt** | Viết thiệp chúc tết (T2) | **Mỹ thuật** | Thầy Sỹ dạy |
| 4 | **HĐTN** | Sinh hoạt cuối tuần |  |  |

**TUẦN 20**

***Thứ Hai, ngày 20 tháng 01 năm 2025***

**TOÁN**

**Bảng nhân 2**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS hình thành được bảng nhân 2, biết đếm thêm 2.

- Vận dụng vào tính nhẩm, giải bài tập, bài toán thực tế

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động:**   Giáo viên dẫn dắt vào bài  **2. Khám phá:**  **-** GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.9:  - Giới thiệu các tấm bìa có 2 chấm tròn, lấy 1 tấm đính lên bảng. Chấm tròn được lấy 1 lần, ta viết: 2 x 1 = 2.  - Tương tự: 2 được lấy mấy lần? Rồi viết kết quả để hình thành bảng nhân 2.  \*Nhận xét:  Thêm 2 vào kết quả 2 x 2 = 4 ta được kết quả của phép nhân 2 x 3 = 6  - Cho học sinh đọc bảng nhân, đọc thuộc.  **3.Luyện tập**  *Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.  - Hướng dẫn học sinh vận dụng bảng nhân 2 vừa học để nêu kết quả cho Trò chơi: ***Đố bạn***. ( 1 bạn hỏi gọi 1 bạn trả lời. Nếu trả lời đúng thì được đố bạn khác.)  - Cùng học sinh nhận xét.  - Gọi học sinh đọc lại bảng nhân 2.  - Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương học sinh.  *Bài 2:* Gọi HS đọc YC bài.  - Bảng gồm mấy hàng? Gồm các hàng nào?Muốn tìm được tích ta làm phép tính gì? Thực hiện như thế nào?  - Y/c hs làm SGK. 1 Hs làm bảng phụ.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  **4. Vận dụng, củng cố:**  - Muốn điền được kết quả tích tiếp theo cộng thêm mấy?  - Nhận xét giờ học. | - Quan sát. Theo dõi  - Đọc.  - 2 x 2= 2+2=4. vậy 2 x 2=4.  - Theo dõi, tính, nêu kết quả.  - Đọc, học thuộc bảng nhân 2.  - HS lắng nghe, nhắc lại.  - HS thực hiện  - HS lắng nghe.Tham gia chơi trò chơi.  - HS nêu.  - Hs đọc bảng nhân 2.  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

...........................................................................................................................................................................................................................................................................\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIẾNG VIỆT**

**Họa mi hót**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Bước đầu biết đọc với tốc độ phù hợp, biết nghỉ hơi sau mỗi đoạn.

- Hiểu nội dung bài: Sự thay đổi của các sự vật trên bầu trời và mặt đất khi nghe tiếng hót của họa mi, tiếng hót của họa mi là tín hiệu báo hiệu mùa xuân về.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết được sự thay đổi của các sự vật khi nghe tiếng hót họa mi.

- Có tình yêu thiên nhiên, cây cỏ, vạn vật; có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: đọc rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng.  - HDHS luyện đọc câu, đoạn  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ  - Luyện đọc câu dài:  -Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.17.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.8.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. Luyện tập**  - GV đọc diễn cảm toàn bài.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.17.  - YC HS trả lời câu hỏi 2 đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.8  - Tuyên dương, nhận xét.  - YC HS trả lời câu hỏi 3 đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.8  - Tuyên dương, nhận xét.  **4. Vận dụng, củng cố:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS thảo luận theo nhóm và chia sẻ.  - 2, 3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - Luyện đọc câu, từ khó:  chia đoạn: (3 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *thay đổi kì diệu*.  + Đoạn 2: Tiếp cho đến *đang đổi mới*.  + Đoạn 3: Còn lại.  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - 2-3 HS luyện đọc  - HS thực hiện theo nhóm ba.  - HS lần lượt đọc.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: Đáp án đúng: a, b, c.  C2: Đáp án đúng: a,b,d.  C3: Bình hoa này trong suốt.  C4: Thứ tự tranh: 4-3-2-1.  - HS lắng nghe, đọc thầm.  - HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.  -HS đặt câu với từ ngữ vừa tìm được.  - HS chia sẻ. |

**IV.** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

......................................................................................................................................

**BUỔI CHIỀU**

**ĐẠO ĐỨC**

**Bài 10: Kiềm chế cảm xúc tiêu cực (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học để thực hành xử lý tình huống cụ thể.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân.

- Hình thành kĩ năng nhận thức, quản lí bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**-** GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn địnhlớp**  **2. Dạy bài mới:**  **1. Giới thiệu bài:**  **2. Luyện tập:**  **\*Bài 1: Xác định việc em đồng tình và không đồng tình**  - GV yêu cầu HS đọc hai tình huống trong SGK để lựa chọn cách ứng xử mà em đồng tình  - GV hỏi thêm: Vì sao em đồng tình với cách ứng xử đó? Em còn cách ứng xử nào khác không?  - GV chốt câu trả lời.  - Nhận xét, tuyên dương.  **\*Bài 2: Đóng vai xử lí tình huống**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, chọn một tình huống trong SGK để đưa ra cách xử lí tình huống và phân công đóng vai trong nhóm.  - Tổ chức cho HS chia sẻ và đóng vai.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. Liên hệ:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống.  - Nhận xét giờ học. | **-**  HS khởi động.    - HS đọc tình huống và trả lời.  - 2-3 HS chia sẻ.    - HS thảo luận nhóm 4:  Tình huống 1: nhóm 1, 2, 3  Tình huống 2: nhóm 4, 5, 6  Tình huống 3: nhóm 7, 8, 9  - Các nhóm thực hiện.  - Cả lớp quan sát, nhận xét cách xử lí của nhóm bạn.  - HS trả lời. |

**IV.** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

......................................................................................................................................

**LUYỆN TIẾNG VIỆT**

**Luyện đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh đọc được thành thạo các bài tập đọc “Hoạ mi hót”. Hiểu được nội dung bài đọc.

- Rèn kĩ năng đọc cho học sinh.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.** **Giới thiệu** **bài**  Gv tổ chức cho học sinh chơi trò chơi “Xe buýt yêu thương”  - Giới thiệu bài học.  **2. Luyện tập**  Hướng dẫn HS đọc các bài đọc đã học.  - Gv gọi học sinh đọc bài tập đọc.  - HS đọc thầm câu hỏi và câu trả lời  **3. Vận dụng, củng cố:**  - Giáo viên cho học sinh liên hệ thực tế | * Hs tham gia chơi.   - HS đọc bài (cn,nhóm,lớp)  - Hs trả lời câu hỏi. |

**IV.** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

......................................................................................................................................

**LUYỆN TOÁN**

**Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Giúp HS củng cố một số kiến thức đã học về bảng nhân 2 và bảng nhân 5.

- Rèn kĩ năng tính toán cho học sinh.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  Giới thiệu bài  **2. HĐ Luyện tập**  *Hướng dẫn HS làm các bài tập*  **-** Giáo viên ghi bài tập lên bảng. Từng bài hỏi học sinh cách làm.  - Hướng dẫn học sinh làm.  Bài 1: - Cho HS làm bài vào vở  Bài 2: Hướng dẫn HS lên bảng làm bài  Bài 3 : Cho HS làm bài vào bảng con  Bài 4: Y/c HS làm bài  Bài 5: GV gợi ý cho HS làm  **3. HĐ vận dụng, củng cố :**  Gv liên hệ thực tế | - HS làm bài và nêu kết quả  - HS lên bảng làm bài  - HS làm bài vào bảng con  - HS làm vào vở và nêu kết quả |

**IV.** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

......................................................................................................................................

**……………………………………………………………………………………….**

***Thứ Ba, ngày 21 tháng 01 năm 2025***

**TOÁN**

**Luyện tập**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS củng cố bảng nhân 2, vận dụng tính nhẩm.

- Thực hiện tính trong trường hợp có 2 dấu phép tính. Biết đếm cách đều 2, vận dụng giải toán thực tế.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng tính nhẩm.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Khởi động:**  GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.Luyện tập:**  *Bài 1:* Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:  a) Bảng có mấy hàng? Muốn điền được hàng kết quả làm như thế nào?  - Y/c hs làm sgk. 1 hs làm bảng phụ  b) HDHS điền lần lượt kết quả theo dấu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*Gọi HS đọc YC bài.  - Yêu cầu hs đếm thêm 2 rồi điền vào chỗ trống.  - Nhận xét dãy số vừa điền.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:* Gọi HS đọc YC bài.  - Y/c hs dựa vào bảng nhân 2, tính nhẩm chọn phép tính thích hợp  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **3. Vận dụng**  *Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài.  - Muốn biết 7 con cua có bao nhiêu càng ta thực hiện phép tính như thế nào?  - Y/c hs làm vở  **4. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Đọc thuộc lòng bảng nhân 2.  - Nhận xét giờ học. | Theo dõi  - 2 -3 HS đọc.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  - Hs trả lời và làm theo y/c  - HS đọc.  - 1-2 HS trả lời  -Học sinh làm bài cá nhân  - Đếm thêm 2 rồi viết số thích hợp vào ô trống.  - Học sinh nối tiếp báo cáo kết quả.  -Học sinh tương tác, thống nhất KQ  - HS đọc.  - 1-2 HS trả lời  - HS làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo vở kiểm tra.  - HS nêu.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.........................................................................................................................................................................................................................

**-------------------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT**

**Tập viết: Chữ hoa R**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa R cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Rừng cây vươn mình đón nắng mai.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi ; Mẫu chữ hoa R.Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  *\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.*  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa R.  + Chữ hoa R gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa R.  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  *\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.*  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  **3. Thực hành luyện viết.**  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa R và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS.  **4. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - 3-4 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe, nhắc lại  + Viết chữ hoa R đầu câu.  + Cách nối từ R sang ư.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  - HS thực hiện vào vở tập viết  - HS đổi vở nhận xét bài bạn  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.....................................................................................................................................................................................................................................................

**--------------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT**

**Nói và nghe: Hồ nước và mây**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Nghe hiểu câu chuyện Hồ nước và mây.

- Biết dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý để đoán nội dung câu chuyện.

- Kể lại được từng đoạn của câu chuyện.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học. Sách giáo khoa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  *Hoạt động1: Đoán nội dung từng tranh.*  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:  + Tranh vẽ cảnh gì?  + Trong tranh có những có sự vật gì?  + Các sự vật đang làm gì?  - Theo em, các tranh muốn nói về các sự vật diễn ra như thế nào?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  *Hoạt động 2: Nghe và kể lại từng đoạn của câu chuyện*  - GV kể mẫu trước 2 lần.  **3.Luyện tập:**  *\* Hoạt động 2: Kể lại từng đoạn chuyện trong tranh*  - GV HD HS kể lại câu chuyện theo từng đoạn. Hoạt động theo cặp đôi.  - YC HS kể lại từng đoạn chuyện trong tranh.  - Gọi các nhóm kể trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  4. **Vận dụng:**  - HDHS viết 2-3 câu kể về bài học mình nhận được thông qua câu chuyện Hồ nước và mây.  - Nhận xét, tuyên dương HS | **-**  HS chia sẻ.  - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - HS thảo luận sau đó lên kể lại từng đoạn chuyện trong tranh.  - HS chia sẻ.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

....................................................................................................................................................................................................................................................

**---------------------------------------------------------------------------------------------------**

***Thứ Tư, ngày 22 tháng 01 năm 2025***

**TOÁN**

**Bảng nhân 5**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS hình thành được bảng nhân 5, biết đếm thêm 5.

- Vận dụng vào tính nhẩm, giải bài tập, bài toán thực tế

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động**   Giáo viên dẫn dắt vào bài  **2. Khám phá:**  **-** GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.12:  \*GV cho HS trải nghiệm trên vật thật  - Hướng dẫn học sinh lập các phép tính còn lại tương tự như trên.  \*Nhận xét:  Thêm 5 vào kết quả 5 x 2 = 10 ta được kết quả của phép nhân 5 x 3 = 15  -Sau đó cho học sinh thời gian để tự học thuộc lòng bảng nhân này.  - Xoá dần bảng cho học sinh học thuộc lòng.  - Tổ chức cho học sinh thi đọc thuộc lòng bảng nhân 5.  **3. Luyện tập**  *Bài 1:*Gọi HS đọc YC bài.  - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC: - Y/c hs làm sgk. 1 hs làm bảng phụ  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:Tìm cánh hoa cho ong đậu?*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Y/c hs làm SGK  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  **4. Vận dụng, củng cố:**  - Muốn điền được kết quả tích tiếp theo cộng thêm mấy?  - Nhận xét giờ học. | Theo dõi  \*HS trải nghiệm trên vật thật  - Quan sát hoạt động của giáo viên và trả lời có 5 chấm tròn.  - Học sinh trả lời.  - Lập các phép tính 5 nhân với 3, 4, 5, 6,..., 10 theo hướng dẫn của giáo viên.  - Học sinh đọc bảng nhân 5 vừa lập được  -Tự học thuộc lòng bảng nhân 5.  - Đọc bảng nhân.  - Thi đoc thuộc bảng nhân 5.  - HS đọc.  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra.  - HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra.  - HS trả lời |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.........................................................................................................................................................................

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Thực vật và động vật quanh em (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Kiến thức, kĩ năng:**

- Nêu được thực trạng môi trường đã quan sát

- Nêu được các việc nên làm và không nên làm để bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật nơi quan sát

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Yêu quý động vật, thực vật nói chúng và động vật, thực vật xung quanh nói riêng.

- Rèn năng lực tự tin khi báo cáo, Phẩm chất trung thực khi ghi chép

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài;

- HS: SGK, phiếu ghi chép lại những gì quan sát của tiết học trước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ôn định:**  **2. Dạy bài mới:**  **1. Hoạt động thực hành**  - Gv cho HS làm việc theo nhóm để hoàn thàn phiếu (nếu tiết trước chưa xong)  - YC HS báo cáo về: số lượng cây, con vật quan sát được; trong đó có bao nhiêu con, cây sống trên cạn, bao nhiêu cây, con sống dưới nước?  ? Môi trường ở đó có được quan tâm, chăm sóc không?  ? Những việc làm nào của con người khiến môi trường sống của động vật, thực vật thay đổi?  - Gv nhận xét, khen ngợi các nhóm  **2. Hoạt động vận dụng**  **-** YC HS làm việc theo nhóm 6 để hoàn thành sơ đồ về các việc nên làm, không nên làm để bảo vệ môi trường sống của thực vật, động vật  - GV nhận xét, khen ngợi các nhóm  - GV KL:  + Các việc nên làm: nhặt rác, không xả rác, không đổ nước bẩn như nước xà phòng, thuốc trừ saaura môi trường sống của thực vật, động vật…  + Các việc không nên làm: lấp ao, hồ; dẫm lên cây, cỏ; xả rác bừa bãi,…  **\* Tổng kết:**  - Gv gọi một số HS đọc lời chốt của mặt trời  - GV cho HS QS hình trang 75 và hỏi  ? Hình vẽ ai? Các bạn đang làm gì?  ? Các em có suy nghĩ giống bạn về động vật, thực vật mình tìm hiểu không? Hãy nói cụ thể về điều đó  **3. Liên hệ:**  - Nhận xét giờ học.  - Dặn HS về nhà chuẩn bị tranh ảnh về các cây, con vật và mang đến lớp vào buổi sau | - HS hoàn thành tiếp phiếu theo nhóm  - Các nhóm trưng bày sản phẩm - kết quả điều tra của nhóm lên bảng  - Đại diện từng nhóm báo cáo  - Nhận xét, bổ sung    - Hs làm việc theo nhóm  - Đại diện từng nhóm lên báo cáo, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét và khích lệ |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.........................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Tết đến rồi**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng, rõ ràng của một văn bản thông tin ngắn. Biết quan sát tranh.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ sự vật và hoạt động liên quan đến ngày Tết.

- Bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, yêu văn hóa.

GDĐP:CĐ 4 HĐ3 Kể được một số món ngày tết ở Hà Tĩnh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  - GV chiếu một số hình ảnh về ngày Tết cho học sinh quan sát, đặt câu hỏi gợi ra sự thích thú của HS:  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: Giọng điệu vui vẻ, hào hứng. Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.  - HDHS luyện đọc câu, đoạn  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: hình trụ, hình khối, đặc trưng, …  - Luyện đọc đoạn: GV gọi HS đọc theo cặp. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **3. Vận dụng, củng cố, dặn dò:**  - GV nhận xét giờ học. | - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - HS đọc nối tiếp câu, đoạn  + Đoạn 1: Từ đầu cho đến *trong năm*.  + Đoạn 2: Tiếp cho đến *thịt lợn*.  + Đoạn 3: Từ *Mai và đào* đến *chúm chím.*  - HS luyện đọc theo nhóm hai.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: 3,1,4,2.  C2: a. hoa mai: rực rỡ sắc vàng.  b. hoa đào: hồng tươi, xen lẫn lá xanh và nụ hồng chúm chím.  C3: Vào ngày Tết, hoa mai thật rực rỡ.  - HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY**

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

***Thứ Năm, ngày 23 tháng 1 năm 2025***

**HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN**

**Bác Hồ và những bài học ……**

**Bài 4: Nhận lỗi và sửa lỗi**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Thấy được sự chỉ bảo ân cần của Bác đối với những người giúp việc.

- Hiểu được bài học về việc cẩn thận, không nên nhanh nhẩu đoảng dẫn đến hỏng việc. HS nhận ra được lợi ích của việc bình tĩnh giải quyết một việc gì đó, tác hại của việc cố gắng làm nhanh nhưng cẩu thả dẫn đến hỏng việc

- Rèn luyện đức tính bình tĩnh, cẩn thận

**II.ĐỒ DÙNG**

- Tài liệu Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống lớp 2

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG**

1.KT bài cũ: Bác quí trọng con người

-Kể tên những việc nên làm để thể hiện sự quý trọng đối với mọi người xung quanh? 3 HS trả lời – Nhận xét

2.Bài mới:

a.Giới thiệu bài: Bài học từ hòn đá giữa đường

b.Các hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| Hoạt động 1: Đọc hiểu  - GV đọc chậm đoạn truyện “Bài học từ hòn đá giữa đường” ( Tài liệu Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống lớp 2/ tr.26) GV hỏi:  + Vì sao chiếc xe ô tô lại hỏng giữa đường?  + Khi xe hỏng, người lái xe xuống sửa chữa, Bác đã làm gì?  + Để người lái xe bình tĩnh sửa xe, Bác đã làm gì?  + Khi xe sửa xong, tiếp tục lên đường, Bác đã khuyên người lái xe điều gì?  Hoạt động 2: Hoạt động nhóm  + Các em hãy cùng trao đổi để hiểu câu tục ngữ Bác Hồ đã dùng để khuyên người lái xe: “ Tham đĩa bỏ mâm?  + Câu chuyện khuyên chúng ta nên có đức tính gì khi làm việc ?  Hoạt động 3: Thực hành- ứng dụng  + Bình tĩnh để làm một việc gì đó, kết quả sẽ ra sao?  + Vội vã, nôn nóng làm một việc gì đó, kết quả sẽ như thế nào?  + Khi đi xe đạp trên đường, nếu em thấy một cái đinh co thể khiến xe em bị thủng lốp, để an toàn cho em và cho mọi người, em nên làm gì?  GV cho HS thảo luận nhóm:  + Các em hãy kể ra những tình huống tương tự khác trên đường khi tham gia giao thông. Hãy nêu cách giải quyết các tình huống đó.  3 Vận dụng  + Khi đi xe đạp trên đường, nếu em thấy một cái đinh có thể khiến xe em bị thủng lốp, để an toàn cho em và cho mọi người, em nên làm gì?  Nhận xét tiết học | - HS lắng nghe    -HS trả lời cá nhân       * Các bạn bổ sung       - HS chia 4 nhóm, thảo luận câu hỏi  -Đại diện nhóm trả lời, các nhóm khác bổ sung    - HS trả lời cá nhân  - Lớp nhận xét        + HS thảo luận nhóm 2  - Đại diện nhóm trình bày    -HS trả lời  - |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY**

............................................................................................................................................................

**TOÁN**

**Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS củng cố bảng nhân 5, vận dụng tính nhẩm.

- Thực hiện tính trong trường hợp có 5 dấu phép tính. Biết đếm cách đều 5, vận dụng giải toán thực tế.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng tính nhẩm.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ Khởi động:**  - gv dẫn dắt vào bài.  **2.Luyện tập:**  *Bài 1:* Gọi HS đọc YC bài.  - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:  - Y/c hs làm sgk. 1 hs làm bảng phụ  HDHS điền lần lượt kết quả theo dấu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:* Gọi HS đọc YC bài.  - Yêu cầu hs đếm thêm 5 rồi điền vào chỗ trống.  - Nhận xét dãy số vừa điền.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  –*Bài 3:* Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Y/c hs dựa vào bảng nhân 2 và 5, tính nhẩm các phép tính ở toa tàu.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **3. Vận dụng**  *Bài 4:* Gọi HS đọc YC bài.  (Hướng dẫn Hs giải bài toán hoàn chỉnh)  - Y/c hs làm vở  **4. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Đọc thuộc lòng bảng nhân 5.  - Nhận xét giờ học. | - HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  - Hs trả lời và làm theo y/c  - HS đọc.  - HS trả lời.  -Học sinh làm bài cá nhân  - Đếm thêm 5 rồi viết số thích hợp vào ô trống.  - Học sinh nối tiếp báo cáo kết quả.  -Học sinh tương tác, thống nhất KQ  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện chia sẻ.  - HS đọc.  - 1-2 HS trả lời  - HS làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo vở kiểm tra.  - HS nêu.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.......................................................................................................................................................................................................................................................

--------------------------------------------------

**TIẾNG VIỆT**

**Tết đến rồi ( T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Hiểu nội dung bài: HS hình dung ra ngày Tết ở Việt Nam. Thông qua các sự vật quen thuộc: bánh chưng, bánh tét, tờ lịch đỏ, hoa đào, hoa mai, cành trúc,…

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ sự vật và hoạt động liên quan đến ngày Tết.

- Bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, yêu văn hóa.

GDĐP:CĐ 4 HĐ3 Kể được một số món ngày tết ở Hà Tĩnh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.20.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 4 trong VBTTV/tr.9.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3 Luyện đọc lại.**  - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc vui vẻ, hào hứng.  - Nhận xét, khen ngợi.  *\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.*  - Gọi HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.14.  - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr.9.  - Tuyên dương, nhận xét.  - GV sửa cho HS cách diễn đạt.  - YCHS viết câu vào bài 3, VBTTV/tr.9  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **4. Vận dụng, củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  Giáo viên nêu nội dung bài học  - GV nhận xét giờ học. | - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: 3,1,4,2.  C2: a. hoa mai: rực rỡ sắc vàng.  b. hoa đào: hồng tươi, xen lẫn lá xanh và nụ hồng chúm chím.  C3: Vào ngày Tết, hoa mai thật rực rỡ.  - HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.  - 2-3 HS đọc.  - HS nêu nối tiếp.    - HS nêu.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY**

...............................................................................................................................................................................................................

**BUỔI CHIỀU**

**TIẾNG VIỆT**

**Chính tả:( N-V) Tết đến rồi**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học. Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ Khởi động:**  - gv dẫn dắt vào bài.  **2. HĐ Khám phá**  *\* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.*  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **3.Luyện tập :**  - Gọi HS đọc YC bài 2, 3.  - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ trang 10, 11.  - GV chữa bài, nhận xét.  **4. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Luyện tập: Mở rộng vốn từ về ngày Tết. Câu nêu hoạt động**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.

- Hỏi - đáp về những việc trong ngày Tết.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.Rèn kĩ năng hỏi, đáp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ Khởi động:**  - gv dẫn dắt vào bài.  **2. HĐ Khám phá**  *Bài 1:*GV chiếu cho HS quan sát các hình ảnh.  - GV gọi HS đọc YC bài.  - YC HS quan sát tranh, nêu:  + Tên các sự vật.  + Các hoạt động.  + Sắp xếp các hoạt động làm bánh chưng.  - YC HS làm bài vào VBT/ tr.11.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. Luyện tập**  *Bài 2* Gọi HS đọc YC.  - GV tổ chức cho HS hỏi đáp theo cặp.  - GV mời 1 số cặp thực hành.  - YC làm vào VBT tr.12.  - GV lưu ý HS các câu hỏi cuối câu phải có dấu chấm hỏi, câu trả lời phải có dấu chấm.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **4. Vận dụng, củng cố:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS đọc.  - 3-4 HS nêu.  + Tên sự vật: lá dong, bánh chưng, nồi, củi, ghế, lửa, mẹt, gạo, chậu, …  + Các hoạt động: gói bánh, rửa lá dong, lau lá dong, luộc bánh, đun bếp, vớt bánh, …  + tranh 3,4,1,5,2.  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.  - HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hành.  - HS chia sẻ .  - HS làm bài.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY**:

.................................................................................................................................................................................................................................

**LUYỆN VIẾT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết lại chính xác không mắc lỗi đoạn 1 “Tết đến rồi”

- Rèn chữ viết, tính cẩn thận cho học sinh.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\* Đọc đoạn viết.**  - GV đọc bài cho học sinh viết.  **\* Hướng dẫn viết từ khó:**  - Gợi ý HS nêu từ khó, dễ lẫn khi viết  **\*Hướng dẫn viết bài:**  - Đọc bài viết.  - GV đọc lại bài  Chấm, chữa bài  \* Nhận xét tiết học. | - Theo dõi.  - HS nêu và viết bảng con.  - HS viết bài  - Soát lỗi |

**III. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**--------------------------------------------------------------------------------------------------** ***Thứ Sáu, ngày 24 tháng 01 năm 2025***

**TOÁN**

**Phép chia**

**I.YÊU CẦU CÀN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nhận biết khái niệm ban đầu về phép chia, đọc, viết phép chia.

- Hs biết từ một phép nhân viết được 2 phép tính chia tương ứng,từ đó tính được một số phép chia đơn giản dựa vào phép nhân tương ứng.

– Vận dụng giải một số bài tập về phép nhân, chia với số đo đại lượng, giải bài toán thực tế liên quan đến phép nhân, phép chia.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán,giải các bài toán thực tế có lời văn.

- HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ Khởi động:**  - gv dẫn dắt vào bài.  **2. Khám phá:**  **-** GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.15:  a*) Giới thiệu phép chia 3.*  Gv hướng dẫn học sinh hình thành phép chia qua ví dụ thực tế  *b) Giới thiệu phép chia 2.*  - thực hiện tương tự  - Giới thiệu dấu chia, cách viết  c) *Nêu nhận xét quan hệ giữa phép nhân và phép chia*  2 x 3 = 6 6 : 2 = 3 6 : 3 = 2  **3.Luyện tập:**  *Bài 1:* Gọi HS đọc YC bài.  - Hướng dẫn học sinh nối phép tính thích hợp.  - Cùng học sinh nhận xét.  - Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương học sinh.  *Bài 2:* - Gọi HS đọc YC bài.  - Y/c hs làm SGK. 2 Hs làm bảng phụ.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn  - Nhận xét mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia.  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  **4. Vận dụng:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Nêu lại mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia.  - Nhận xét giờ học. | **-**  HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe. Tham gia hoạt động  -Chia đều 6 quả cam thành 3 phần ta có phép chia tìm được mỗi phần có 2 quả cam  -2 x 3 = 6 ( quả)  - 6 : 3 = 2 ( quả)  - 6 : 2 = 3 ( đĩa)  **-**  HS đọc.  - HS lắng nghe. Nối vào sgk  - Hs nhận xét.  - HS làm bài  - HS nhận xét  - HS nêu và thực hiện yêu cầu. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

....................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Luyện viết đoạn: Luyện viết thiệp chúc mừng. Đọc mở rộng( 2T)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết một tấm thiệp chúc Tết gửi cho người bạn hoặc người thân ở xa.

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện yêu thích về ngày Tết.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng viết tấm thiệp chúc Tết.

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ Khởi động:**  - Gv dẫn dắt vào bài.  **2. HĐ Khám phá**  *\* Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn.*  *Bài 1:*GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV mời 1 HS đọc phần chữ trong tấm thiệp.  - YC HS thảo luận nhóm và trả lời các hỏi sau:  + Mỗi tấm thiệp trên là của ai viết gửi đến ai? Mỗi tấm thiệp đó được viết trong dịp nào? Người viết chúc điều gì?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. Luyện tập**  *Bài 2:* GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV mời 1 số HS phát biểu ý kiến:  + Em sẽ viết tấm thiệp chúc ai?  + Em sẽ chúc như thế nào?  - GV đưa ra tấm thiệp mẫu.  - YC HS thực hành viết vào VBT tr.12.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **4. Đọc mở rộng.**  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2.  - Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện về ngày Tết.  - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.  - Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **5. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS đọc.  - HS trả lời.  + Tấm thiệp 1 của bạn Lê Hiếu gửi tới ông bà, tấm thiệp 2 của bạn Phương Mai gửi đến bố mẹ.  + Hai tấm thiệp đó đều viết trong dịp Tết.  + Tấm thiệp 1: Người viết chúc ông bà mạnh khỏe và vui vẻ, tấm thiệp 2: người viết chúc bố mẹ mọi điều tốt đẹp.  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ bài.  - 1-2 HS đọc.  - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp.  - HS chia sẻ theo nhóm 4.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Sinh hoạt lớp**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần 20  
- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần 21. Kể chuyện về Bác.

**II ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**- Sổ theo dõi . Bảng phụ ghi kế hoạch hoạt động tuần 21

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| **1.HĐ khởi động**  *Giới thiệu bài:* GV giới thiệu nội dung của tiết sinh hoạt lớp  **2. HĐ khám phá**  *Hoạt động 1:  Nhận xét, đánh giá hoạt động*  - GV mời lớp trưởng lên điều hành phần nhận xét, đánh giá trong tuần qua.  - GV nhận xét đánh giá chung.  - về nề nếp:  - về học tập:  - về các hoạt động  *\* Hoạt động 2: Triển khai kế hoạch tuần*  - Thực hiện tốt nề nếp vệ sinh lớp học và khu vực.  - Thực hiện tốt dạy và học trong tuần  - Tăng cường rèn đọc cho học sinh yếu  - Tham gia tốt các hoạt động khác  **3.HĐ luyện tập**  *Kể chuyện Bác Hồ* - GV kể chuyện “ Bác nhường chiếc lò sưởi cho đồng chí bảo vệ”  - GV nêu các câu hỏi về nội dung câu chuyện.  - GV chốt nội dung.  **4**. **HĐ vận dụng, củng cố**  - GV tổng kết tiết học, dặn dò. | HS lắng nghe  - Các tổ tưởng đánh giá, nhận xét. Đề nghị tuyên dương những cá nhân xuất sắc trong tuần qua. - Lớp trưởng đánh giá, nhận xét chung.   - Bình xét thi đua:  - Cả lớp theo dõi, lắng nghe.  - Cả lớp theo dõi, lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.  Cả lớp theo dõi |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................